TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 18-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Thu Lợi - Chức danh: Hội thẩm nhân dân

Ông Sô Lan Tài - Chức danh: Hội thẩm nhân dân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hoa Sen là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lâm Thái H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 16/8/1983 tại thị xã Đ, tỉnh P; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B; số thẻ CCCD: 054083008519, cấp ngày 22/9/2021, nơi cấp Cục CSQLHC về TTXH; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Thái T, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1961; anh, chị, em ruột: Có 02 người; có vợ Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1978 (đã ly hôn); con: có 01 con sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/4/2023, bị Công an TT. V xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc". Nhân thân: Ngày 25/9/2009, bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 06 tháng tù về tội: "Cố ý gây thương tích". Đã chấp hành xong. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/10/2023 cho đến nay, "có mặt";

2. **Huỳnh Thị T1**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 01/01/1983 tại huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn T xã C, huyện V, tỉnh B; số thẻ CCCD: 052183002091; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn B (đã chết) và bà Huỳnh Thị T2, sinh năm 1964; anh, chị, em ruột: Không; chồng: Hồ Đắc K, sinh năm: 1981; con: Có 02 người, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Không;

tiền sự: Ngày 27/3/2023, bị Công an xã C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/10/2023 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, "có mặt".

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh B, "có mặt";

2. Anh Lê Ngọc T3, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B, "có mặt";

3. Anh Ngô Văn L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/8/2023, Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 đến nhà của vợ chồng bà Nguyễn Thị Ngọc Á, Ngô Văn L thuộc thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B để chia tiền công làm rừng. Sau khi nhận tiền công, H, T1 và Á tiếp tục ngồi chơi tại nhà bà Á thì có Lê Ngọc T3 vào nhà sửa chữa điện và cùng ngồi chơi nói chuyện. Trong lúc ngồi chơi tại đây, H, T1, Á và T3 cùng rủ nhau đánh bài thắng, thua bằng tiền. Cả bốn người sử dụng bộ bài Tây loại 52 lá, hình thức đánh bài tiến lên và thống nhất mức tiền sát phạt mỗi ván từ 10.000 đồng đến 15.000 đồng; cách thức đánh bài là người thắng thứ nhất thì được người về út chung 15.000 đồng, người thắng thứ nhì thì được người về thứ ba chung 10.000 đồng. Ngoài ra, người nào có "Tam hoa" (nghĩa là có 03 lá bài cùng con bài) hoặc "Tứ quý" (nghĩa là có 04 lá bài cùng con bài) lớn nhất thì được những người đánh bạc còn lại mỗi người phải chung (gọi là "Khạp") số tiền 5.000 đồng/ Khạp. Sau đó, H, T1, Á và T3 cùng nhau đánh bạc đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị Công an xã C bắt quả tang, thu giữ số tiền đánh bạc trên chiếu bạc là 1.490.000 đồng, 01 bộ bài Tây (loại 52 lá) và 03 xe mô tô BKS: 77H1- 541.25, BKS: 77B1- 03040 và BKS: 77B1- 088.10 liên quan. Trước đó, vào ngày 10/4/2023, Lâm Thái H bị Công an thị trấn Vxử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc"; ngày 27/3/2023, Huỳnh Thị T1 bị Công an xã C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "đánh bạc". Tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc lần này, H và T chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm.

Cơ quan CSĐT Công an huyện V thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm: Số tiền dùng để đánh bạc trên chiếu bạc là 1.490.000 đồng, 01 bộ bài Tây (loại 52 lá, đã qua sử dụng) và 03 xe mô tô BKS: 77H1- 541.25, BKS: 77B1- 030.40 và BKS: 77B1- 088.10. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các xe mô tô cho cho Lâm Thái H, Lê Ngọc T3 và Huỳnh Thị T1 là chủ sở hữu. Hiện còn đang tạm giữ số tiền 1.490.000 đồng và 01 bộ bài Tây.

Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSVC ngày 11/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B đã truy tố các bị cáo Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Thái H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị T1 từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ;

Đề nghị Hội đồng xét xử khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo để sung công Nhà nước hoặc buộc các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây (loại 52 lá). Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền số tiền 1.490.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) tiền mặt Việt Nam đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Ngọc Á, các anh Lê Ngọc T3 và Ngô Văn L thống nhất với nội dung Cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát nhân huyện V và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 13/8/2023, Lâm Thái H, Huỳnh

Thị T1 cùng các đối tượng Nguyễn Thị Ngọc Á, Lê Ngọc T3 đánh bạc tại nhà Ngô Văn L thuộc thôn T, xã C, huyện V, tỉnh B với số tiền thu giữ được tại chiếu bạc là 1.490.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn và nếp sống văn minh của xã hội tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh B truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì tham lam, tư lợi cá nhân nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tại thời điểm thực hiện hành vi đánh bạc lần này, Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Xét về vị trí, vai trò, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm với tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, không lên kế hoạch hay cấu kết chặt chẽ, không phân công người cảnh giới trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội mà hành vi của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát trong lúc các bị cáo đến nhà chị Á để chia tiền công làm rừng và sữa chữa điện bị hỏng cho nhà chị Á.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo H và T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, bị cáo H có nhân thân xấu, ngày 25/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Đã chấp hành xong. Tuy nhiên, lần phạm tội này, các bị cáo Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 phạm tội với số tiền không lớn và thuộc loại tội ít nghiêm trọng, ngoài ra các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội nên cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ dưới sự quản lý, giám sát của địa phương cũng đủ để các bị cáo tự cảo tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Xét thấy, các bị cáo Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 đều có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Thị Ngọc Á và Lê Ngọc T3 có hành vi đánh bạc cùng các bị cáo H và T1. Tuy nhiên, số tiền thu trên chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng; các đối tượng không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc nên Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không khởi tố Nguyễn Thị Ngọc Á và Lê Ngọc T3 là có căn cứ.

[8] Đối với ông Ngô Văn L không tham gia đánh bạc cùng các bị cáo Lâm Thái H, Huỳnh Thị T1 và các đối tượng Nguyễn Thị Ngọc Á, Lê Ngọc T3; không có hành vi tổ chức đánh bạc, gá bạc cho các bị cáo và đồng bọn đánh bạc tại nhà của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với L là đúng theo quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án gồm là 01 bộ bài Tây (loại 52 lá, đã qua sử dụng) là công cụ mà các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số tiền 1.490.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) tiền mặt Việt Nam đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Riêng đối với đề nghị khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo để sung công Nhà nước. Xét thấy, các bị cáo H và T1 đều là người lao động đi làm thuê, thu nhập không ổn định nên không áp dụng khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo để sung công Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, áp dụng đối với bị cáo Lâm Thái H;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật Hình sự, áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Thị T1;

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 phạm tội "Đánh bạc" theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lâm Thái H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh B nhận được Quyết định thi hành án;

2.2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị T1 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh B nhận được Quyết định thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài Tây, loại 52 lá, đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/12/2023);

3.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.490.000 đồng (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) tiền mặt Việt Nam đồng (Theo biên lai thu tiền số 0002502 ngày 26/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh B).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Lâm Thái H và Huỳnh Thị T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Phương